

Số: 06 /2014/CT-UBND

Ninh Thuận, ngày 18 tháng 4 năm 2014

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

Thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường công tác quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; việc quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ trên địa bàn tỉnh được chặt chẽ hơn, nâng cao hiệu quả, khắc phục một bước tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản. Tuy nhiên, một số địa phương, chủ đầu tư chưa thực hiện nghiêm các quy định của Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý đầu tư và xây dựng, còn phê duyệt quá nhiều dự án vượt khả năng cân đối vốn, điều chỉnh dự án đầu tư có trường hợp không đúng quy định, chưa ưu tiên bố trí vốn thanh toán công trình hoàn thành, dẫn đến nợ đọng xây dựng cơ bản chưa được xử lý triệt để, gây lãng phí và gây khó khăn cho các doanh nghiệp hoạt động xây lắp.

Để chấn chỉnh công tác quản lý đầu tư, khắc phục, giảm dần tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản và nâng cao hiệu quả đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ trên địa bàn, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các chủ đầu tư triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

I. KIỂM SOÁT CHẶT CHẼ VIỆC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ:

1. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về lĩnh vực quản lý đầu tư, xây dựng và các quy định của Thủ tướng Chính phủ tại các Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/1/2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ.

Đối với các dự án khởi công mới, thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các chủ đầu tư chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực, chương trình đã được phê duyệt; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ được quyết định đầu tư các dự án khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách; Giám đốc các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chỉ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ

thuật sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản về khả năng nguồn vốn thực hiện của các cơ quan quản lý nguồn vốn.

Đối với các dự án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ được quyết định phê duyệt đầu tư phần vốn ngân sách trung ương theo đúng mức vốn đã được thẩm định, phần vốn còn lại đối với trường hợp quyết định đầu tư có tổng mức đầu tư lớn hơn phần vốn được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định sẽ do cấp quyết định đầu tư tự cân đối và phải đảm bảo nguyên tắc thời gian hoàn thành dự án nhóm B không quá 05 năm, dự án nhóm C không quá 03 năm.

b) Việc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư đối với các dự án bố trí vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ phải thực hiện theo đúng các quy định tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, tập trung làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, dẫn đến việc tăng tổng mức đầu tư các dự án không thuộc các trường hợp được phép điều chỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan:

a) Kiểm soát chặt chẽ nguồn vốn và tổng mức vốn đối với các dự án do UBND tỉnh quyết định đầu tư và được bố trí từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ. Đối với các dự án khởi công mới, chỉ tham mưu bố trí vốn cho các dự án đã hoàn tất các thủ tục đầu tư theo quy định và phù hợp khả năng nguồn vốn thực hiện.

b) Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

3. Kho bạc Nhà nước tỉnh: Định kỳ hàng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tình hình tạm ứng, thanh toán và giải ngân các nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

II. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHẪM GIẢM TỐI ĐA NỢ ĐONG XÂY DỰNG CƠ BẢN

1. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

b) Định kỳ trước ngày 30/6 năm kế hoạch báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản và các giải pháp xử lý nợ đọng trong thời gian tới về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo các Bộ ngành Trung ương theo quy định.

c) Kiểm điểm, xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan (gắn với trách nhiệm cá nhân) trong việc để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời, phải tự cân đối các nguồn vốn để đến cuối năm 2015 xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định. at

d) Đối với các dự án đã được quyết định đầu tư chỉ được thực hiện trong phạm vi mức vốn kế hoạch đã giao hằng năm; không yêu cầu doanh nghiệp ứng vốn thực hiện dự án khi chưa được bố trí vốn.

Các công trình, dự án có khả năng huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện, phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý mới được huy động vốn và thi công. Đối với công trình chuyển tiếp không tiếp tục bố trí kế hoạch vốn để thực hiện, tuyệt đối không được tổ chức thi công, trường hợp chủ đầu tư tiếp tục triển khai thực hiện thì phải chịu trách nhiệm về nguồn vốn thanh toán.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Trong tham mưu bố trí kế hoạch vốn hằng năm phải ưu tiên bố trí vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo lộ trình để đảm bảo giải quyết dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo tinh thần Chỉ thị số 27 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Định kỳ 6 tháng, cả năm tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản về các Bộ ngành Trung ương theo quy định.

3. Sở Tài chính: Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện quyết toán các công trình, dự án hoàn thành theo đúng thời gian quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này để đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Giao Thanh tra tỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị về các nội dung chỉ đạo tại Chỉ thị này; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định của Thủ tướng Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị này.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư Pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Thường trực các Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- UBND các huyện, thành phố;
- Website Ninh Thuận;
- VPUB: LĐVP, KTN, VX, NC, TH;
- Lưu: VT, QH XD (các CV, Đat).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hòa